

Số: 06/2020/QĐST- DS

Đồng Phú, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: - Ông Võ Thành L-SN 1960.

- Bà Bùi Thị Ch-SN 1965

Địa chỉ: KP Tân Đ, P. Tân Th, TP Đồng X, tỉnh Bình Phước.

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn L-SN 1982.

Địa chỉ: 236 Lê Quý Đ, Khu phố Phước Th, Phường Tân Th, Thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: - Ông Bùi Văn Tr-SN 1963.

- Bà Nguyễn Thị B-SN 1965.

Cùng địa chỉ: KP Tân Đ, P Tân Đ, TP Đồng X, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Văn Tr và bà Nguyễn Thị B đồng ý trả cho ông Võ Thành L và bà Bùi Thị Ch số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Ông L bà Ch thống nhất giao toàn bộ tài sản là diện tích đất 55461,6m² cùng toàn bộ tài sản trên đất tại khoảnh 4 tiêu khu 362 Ban QLRKT Suối Nhung (nay là Hạt kiểm lâm quản lý) thuộc ấp Thạch Màng, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước cho vợ chồng ông Tr, bà B quản lý, sử dụng. Ông L bà Ch sẽ không còn tranh chấp diện tích đất nêu trên nữa (có sơ đồ đo đạc đất kèm theo).

(Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án chậm thi hành án thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án).

2.2. Chi phí tố tụng: Chi phí đo đạc, xác minh thẩm định và định giá tài sản ông Long, bà Chiêu chịu (ông L, bà Ch đã thực hiện xong).

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Thành L, bà Bùi Thị Ch phải nộp 8.750.000 đồng *(Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng 7.500.000 đồng *(Bảy triệu năm trăm ngàn đồng)* được theo biên lai thu tiền số 0024500 ngày 05/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, còn lại ông L, bà Ch phải nộp thêm 1.250.000 đồng *(Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CCTHADS Đồng Phú;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Huỳnh Tòa